

Số: /KH-UBND *Kha Sơn, ngày tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026
trên địa bàn xã Kha Sơn

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về việc triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 15-KH/TU, ngày 12/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Tỉnh ủy Thái Nguyên về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Kế hoạch số 33-KH/ĐU ngày 15/12/2025 của Đảng ủy xã Kha Sơn về việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số xã Kha Sơn giai đoạn 2026-2030;

UBND xã Kha Sơn xây dựng Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn xã Kha Sơn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị ở cơ sở trong việc tuyên truyền,

nâng cao nhận thức và hành động của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền xã, nhất là người đứng đầu, cán bộ, công chức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai Phong trào; đồng thời góp phần đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của UBND xã, xây dựng chính quyền cơ sở hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

2. Yêu cầu

- Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai đồng bộ, toàn diện, sâu rộng đến từng xóm, từng hộ dân; tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của địa phương và từng cơ quan, đơn vị. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên, thanh niên trong triển khai Phong trào. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng.

- Triển khai nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm. Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

- Phát huy vai trò chủ động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; tăng cường phối hợp giữa UBND xã, các đoàn thể chính trị - xã hội và các xóm.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

II. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền lan tỏa Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã, thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin điện tử xã, các cuộc họp xóm, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số. Qua đó, hình thành phong trào học tập tự nguyện, rộng khắp, hướng đến xây dựng xã hội học tập và công dân số.

2. Tập trung triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp nhằm góp phần nâng cao năng lực số toàn dân, từng bước thu hẹp khoảng cách số; thường xuyên cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; tăng cường hoạt động phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

3. Phát động thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác, sử dụng có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

4. Đẩy mạnh ứng dụng AI trong các lĩnh vực theo hướng chuyên sâu, ứng dụng trong các lĩnh vực cụ thể, đặc biệt ưu tiên phát triển đẩy mạnh ứng dụng AI và thúc đẩy Phong trào Bình dân học vụ số. Gắn kết Phong trào với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Đề án phát triển Năng lực số tỉnh Thái Nguyên năm 2025 (ban hành theo Quyết định số 234/QĐ-UBND, ngày 05/02/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên) với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời, giai đoạn 2023 - 2030” (theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

5. Nhân rộng các mô hình, cách làm hay, hiệu quả trong việc triển khai Phong trào.

III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

- 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- Phấn đấu trên 90% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

- 100% Tổ Công nghệ số cộng đồng được trang bị kiến thức, kỹ năng số từ cơ bản đến nâng cao, đặc biệt là kỹ năng sử dụng AI và đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân.

- 80% cán bộ xã được tập huấn sử dụng trợ lý ảo hành chính và các công cụ AI phục vụ công việc.

- 60% người dân tham gia học biết sử dụng tối thiểu 01 công cụ AI (tìm kiếm thông minh, tạo nội dung, dịch thuật, hỗ trợ tra cứu Cổng dịch vụ công, C-ThaiNguyen).

- Xây dựng tối thiểu 01 mô hình điểm “Bình dân học AI”.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Truyền thông và tuyên truyền

1.1. Thông tin, truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương, các nền tảng mạng xã hội về ý nghĩa, vai trò, lợi ích của chuyển đổi số; tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia; mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số” đến đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp.

1.2. Huy động sự tham gia vào cuộc của những người có ảnh hưởng trong cộng đồng để góp phần truyền thông, lan tỏa mạnh mẽ Phong trào. Lòng ghép, triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) hằng năm. Kết hợp hoạt động trực tuyến và trực tiếp, tổ chức các hội thảo hoặc hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng.

1.3. Phổ biến, triển khai mô hình “3 Nhà” (Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp) để huy động tham gia đào tạo AI cộng đồng; đảm bảo việc sử dụng AI an toàn, đạo đức, có kiểm soát rủi ro cho người dân.

2. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của cấp trên về Phong trào

2.1. Định kỳ hằng năm triển khai Khung kỹ năng số, kèm theo hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh; người lao động trong các doanh nghiệp; người dân theo hướng dẫn của cấp trên (nhiệm vụ thường xuyên).

2.2. Tiếp tục triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Thái Nguyên thi đua đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, góp phần đưa đất nước vươn mình bước vào kỷ nguyên giàu

manh và thịnh vượng” giai đoạn 2025 - 2030, trong đó cần xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua cụ thể để làm căn cứ khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, thành tích đột xuất xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” (Nhiệm vụ thường xuyên).

2.3. Tổ chức tuyên truyền, vận động; phối hợp huy động cộng đồng dân cư, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trên địa bàn tham gia hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số” (Nhiệm vụ thường xuyên).

3. Triển khai chương trình phổ cập kỹ năng số

3.1. Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, xây dựng văn bản cụ thể hóa chương trình phổ cập phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng phổ cập, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống.

3.2. Tiếp tục triển khai các tài liệu, bài giảng theo quy định cho cả người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia học tập (Nhiệm vụ thường xuyên).

4. Triển khai các nền tảng

4.1. Bám sát chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh, thực hiện theo lộ trình về việc khai thác sử dụng nền tảng Bình dân học vụ số mở tại địa chỉ <https://binhdanhocvuso.gov.vn>.

4.2. Tiếp nhận, khai thác và sử dụng hiệu quả nền tảng tích hợp với VNeID do cấp trên xây dựng để tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.

4.3. Tổ chức thực hiện và duy trì các dịch vụ, nền tảng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để cán bộ, đảng viên và người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số. Qua đó, người dân thấy được lợi ích và tích cực tham gia quá trình chuyển đổi số.

4.4. Hướng dẫn cán bộ, đảng viên và người dân khai thác sử dụng hiệu quả trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng.

4.5. Hướng dẫn người dân sử dụng trợ lý ảo hành chính để tra cứu thủ tục, nộp hồ sơ, theo dõi tiến độ xử lý.

5. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số cho từng nhóm đối tượng

5.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị.

a) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyên đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

b) Cử cán bộ, công chức, viên chức cấp xã tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước do cấp trên tổ chức; trong đó chú trọng nội dung chuyên đổi số, phát triển kỹ năng số theo quy định.

5.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

a) Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo; nhận diện nội dung sai lệch trên mạng.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế”; tạo điều kiện để doanh nghiệp, cơ sở đào tạo tiếp cận, giới thiệu các chương trình đào tạo kỹ năng số cho người lao động trên địa bàn xã.

c) Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

d) Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

5.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã

a) Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

b) Tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

5.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

a) Định kỳ hằng tháng, tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn cấp xã. Tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia. Khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

b) Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng; Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ xã và các tổ chức xã hội trên địa bàn trong việc huy động hội viên, đoàn viên có hiểu biết về công nghệ tham gia hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao

động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

c) Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

d) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật với chương trình giảng dạy phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm.

đ) Hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Thực hiện đồng bộ các chính sách nhằm bảo đảm người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số có khả năng tiếp cận, sử dụng công nghệ số, thu hẹp khoảng cách số với thành thị.

e) Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ cho thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng nhằm đáp ứng yêu cầu tuyên truyền, hỗ trợ, lan tỏa công nghệ số trong cộng đồng.

6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng

6.1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 13/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai chương trình “Bình dân học AI” giai đoạn 2024-2025 tại xã Kha Sơn, hình thành văn hóa “AI xứ Trà” và tư duy “AI First”.

6.2. Phối hợp triển khai Mô hình Mạng lưới “Đại sứ số” và Phong trào “Gia đình số” theo hướng dẫn của cấp trên; huy động sự tham gia của các đoàn thể, Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

6.3. Triển khai thực hiện Mô hình “Chợ số - Nông thôn số” trên địa bàn xã theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; phối hợp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn tiểu thương, nông dân và người dân nông thôn tiếp cận, sử dụng các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

6.4. Triển khai thực hiện Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

6.5. Tổ chức thực hiện Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã đã được thành lập trong triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, nhất là ở những nơi có điều kiện khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của UBND xã Kha Sơn (gọi tắt là Ban Chỉ đạo của UBND xã)

Chỉ đạo chung: Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai các nhiệm vụ bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo của UBND xã, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu trong việc tổ chức triển khai, đôn đốc, theo dõi, đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Kịp thời tham mưu, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả và đề xuất điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết.

- Tuyên truyền về Kế hoạch thực hiện Phong trào.

- Tham mưu UBND xã khen thưởng tổ chức, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có những giải pháp sáng tạo, sáng kiến được cơ sở công nhận theo quy định về pháp luật thi đua khen thưởng.

3. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các xóm triển khai thực hiện Phong trào trên các nền tảng số do ngành công an quản lý.

- Kịp thời phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng các hoạt động của Phong trào để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

4. Phòng Kinh tế: căn cứ nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND xã bố trí nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

5. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động tham mưu, tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Phong trào tại cơ quan, đơn vị phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

- Khuyến khích các cơ quan, đơn vị triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

- Tổ chức triển khai, trang bị kiến thức, kỹ năng số cho 100% học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở trong năm 2026.

- Phối hợp cử giáo viên, học sinh tham gia hỗ trợ hướng dẫn kỹ năng số cho người dân trên địa bàn xã khi có sự huy động của UBND xã.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội

- Triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong hệ thống tổ chức thuộc đơn vị quản lý, phụ trách. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phát động, nhất là phong trào “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*”.

8. Cơ chế thông tin, báo cáo: Các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch 6 tháng (trước ngày 17 tháng 5); báo cáo năm (trước ngày 17 tháng 11), gửi về Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo của UBND xã (*Phòng Văn hóa – Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh trước ngày 20 tháng 5 (đối với báo cáo 6 tháng); trước ngày 20 tháng 11 (đối với báo cáo năm).

Trên đây là Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn xã Kha Sơn. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội, SĐT 0355426912*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- UB MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Thanh Trọng